

SSOP.01
QUY TRÌNH KIỂM SOÁT
NGUỒN NƯỚC

	Người soạn thảo	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên			
Chức vụ		Trưởng Ban ISO	Giám đốc
Chữ ký			

1. MỤC TIÊU:

- Đưa ra cách thức kiểm soát các nguồn nước sử dụng tại công ty nhằm đảm bảo nước sử dụng trong quá trình sinh hoạt, làm vệ sinh các bề mặt tiếp xúc với sản phẩm và quá trình sơ chế, chế biến thực phẩm phải đạt yêu cầu quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống theo Thông tư số 04/2009/TT-BYT.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG:

- Đối tượng áp dụng: nước sử dụng để rửa tay trong sản xuất và vệ sinh các bề mặt tiếp xúc sản phẩm.
- Trách nhiệm: **Bộ phận Kỹ thuật**

3. TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 5603 : 2008: Quy phạm thực hành về những nguyên tắc chung đối với vệ sinh thực phẩm.
- Quyết định số 39/2005/QĐ-BYT: Quy định về các điều kiện vệ sinh chung đối với cơ sở sản xuất thực phẩm.
- Thông tư số 04/2009/TT-BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống.

4. NỘI DUNG:

● Điều kiện hiện tại của công ty:

- Nguồn nước dùng trong toàn bộ quá trình chế biến, vệ sinh dụng cụ, nhà xưởng, được cung cấp từ nhà máy nước thành phố, được bơm thẳng vào bồn chứa nước.
- Công ty có bồn nước inox 5 m³. Bồn nước luôn được đậy kín không cho nước mưa, côn trùng hay bất kỳ vật gì rơi vào.

- Hệ thống đường ống cung cấp nước làm bằng nhựa, không độc, không có bất cứ sự nổi chèo nào giữa đường ống cung cấp nước đã xử lý và ống chưa qua xử lý và đảm bảo cung cấp nước với áp lực theo yêu cầu.
- Hệ thống bơm nước, đường ống, bể chứa được kiểm tra vệ sinh định kỳ, bảo đảm trong tình trạng sạch sẽ.
- Nguồn nước sử dụng sinh hoạt & vệ sinh bề mặt sản phẩm được kiểm tra chất lượng hàng năm tại phòng kiểm nghiệm bên ngoài.
- Công ty có hệ thống thoát nước van một chiều tránh hiện tượng chảy ngược và động vật gây hại xâm nhập.

Stt	Công việc	Tần suất	Trách nhiệm	Hồ sơ
1	Duy trì hoạt động			
	<u>Vệ sinh các bồn chứa nước như sau:</u> Ngưng máy bơm cấp nước vào các bồn chứa. Xả hết nước trong bồn chứa theo van xả đáy. Dùng bàn chải chà sạch các thành bồn và đáy bồn. Xả rửa bằng nước sạch đến khi không còn cặn bám và mùi rêu. <u>Bảo trì hệ thống:</u>	6 tháng/ lần hay khi cần	Phòng kỹ thuật	SSOP01 – BM.01 Báo cáo kế hoạch bảo trì hệ thống cấp, thoát nước
		01 năm/ lần hay khi cần	Phòng kỹ thuật	SSOP01 – BM.01 Báo cáo

Stt	Công việc	Tần suất	Trách nhiệm	Hồ sơ
	Lau chùi, vệ sinh bên ngoài các bồn chứa và hệ thống đường ống. Sơn sửa các giá đỡ. Đối với thiết bị, dụng cụ treo ống nước lên vị trí quy định, loại bỏ ống mềm, thùng			kế hoạch bảo trì hệ thống cấp, thoát nước
2	Kiểm tra			
	Yêu cầu nhà máy cung cấp nước cung cấp các bản sao kết quả kiểm tra vi sinh – hoá lý của nguồn nước Kiểm tra vệ sinh bên trong và bên ngoài hệ thống cung cấp nước Thường xuyên kiểm tra hệ thống bơm nén có bị nhiễm dầu mỡ lẫn vào nước hay không. Lấy mẫu kiểm tra chất lượng nước tại phòng kiểm nghiệm bên ngoài.	Hàng tháng Hàng tháng Theo kế hoạch lấy mẫu	Phòng KCS Phòng KCS Phòng KCS	Phiếu kết quả phân tích nguồn nước SSOP01 – BM.01 Báo cáo kế hoạch bảo trì hệ thống cấp, thoát nước Phiếu kết quả phân tích

● **Khắc phục**

- Nếu phát hiện quá trình cung cấp nước có nguy cơ mất an toàn thực phẩm (nước bị nhiễm vi sinh, chỉ tiêu hoá lý không đạt, hệ thống có hư hỏng gây ô nhiễm nguồn nước...), đội trưởng đội HACCP và cấp có thẩm quyền sẽ cho ngừng các dịch vụ liên quan (sơ chế,...). Xác định thời điểm xảy ra sự cố và cô lập lô hàng được sản xuất trong thời gian có sử dụng nguồn nước đó cho tới khi phát hiện ra nguyên nhân gây mất an toàn đối với nguồn nước và có biện pháp khắc phục để hệ thống mới trở lại hoạt động bình thường.

Tất cả các sản phẩm sử dụng nước đều được cô lập để xử lý theo thủ tục kiểm soát sản phẩm không phù hợp.

Khi bể đường ống dẫn nước người phát hiện báo ngay cho bộ phận kỹ thuật để sửa chữa kịp thời.

5 . TÀI LIỆU/BIỂU MẪU ĐÍNH KÈM:

St t	Tên hồ sơ	Ký mã hiệu	Nơi lưu	Thời gian lưu
1	Báo cáo kế hoạch bảo trì hệ thống cấp, thoát nước	SSOP01-BM.01		
2	Sơ đồ hệ thống cấp, thoát nước			
3	Phiếu kết quả thử nghiệm nguồn nước			